

Bản án số: **425/2023/HSPT**

Ngày: 22/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Phương

Các thẩm phán:

Bà Hoàng Thị Thu Minh

Ông Nguyễn Trung Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Liên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Tống Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 120/2023/TLPT-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo Diệp Văn H và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo Diệp Văn H và Lê Văn Ngọc H3 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2023/HS-ST ngày 27/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Các bị cáo kháng cáo:

1. **Diệp Văn H**, giới tính: Nam, sinh năm 1992 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: tổ x, Khu phố Trần Hưng Đ, thị trấn Dầu G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở hiện nay: Tổ xx, ấp x, xã Hưng L, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Lớp 6/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Diệp Văn H1; sinh năm: 1968 và bà Nguyễn Thị Kim T; sinh năm 1969. Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình có 02 chị em. Bị cáo có vợ là chị Lê Thị Kim H2; sinh năm: 1995, bị cáo chưa có con. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/6/2009 Công an huyện Thống Nhất xử phạt hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 07/7/2009 Công an huyện Thống Nhất xử phạt hành chính bằng hình thức xử phạt tiền về hành vi Chống người thi hành công vụ.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/01/2019 đến ngày 25/02/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/10/2022 đến nay.

2. Lê Văn Ngọc H3, Giới tính: Nam, sinh năm 1997 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Khu phố Trần Hưng Đ, thị trấn Dầu G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 1/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Lê Minh Đ (đã chết) và bà Lê Thị H4; sinh năm 1964. Bị cáo là con thứ 05 trong gia đình có 05 anh chị em, chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/10/2022 đến nay.

Người bào chữa theo yêu cầu cho các bị cáo Diệp Văn H và Lê Văn Ngọc H3: Luật sư Hà Thị N – Văn phòng luật sư Hà Thị N - Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: xã Hiệp H, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(Các bị cáo H, H3, luật sư N có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại nhưng do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thái T1, sinh năm 1979, trú tại xã Bảo H2, huyện Xuân Lộc và chị Diệp Thị Thu H5, sinh năm 1991, trú tại xã Xuân Th (nay là xã Hưng L), huyện Thống Nhất cùng là những người bán hàng rong (nước ngọt, sâm sa, caphe...) trong khu vực Khu Công nghiệp Dầu G, thuộc ấp Phan Bội Ch, xã Bàu H 2 (nay là khu phố Phan Bội Ch, thị trấn Dầu G, huyện Thống Nhất). Vào sáng ngày 01/6/2018, trước cổng Công ty A thuộc Khu Công nghiệp Dầu G, do tranh chấp việc buôn bán nên Diệp Thị Thu H5 và Nguyễn Thái T1 xảy ra cự cãi và xô xát dẫn đến Nguyễn Thái T1 dùng tay tát vào mặt chị H5 nhưng được bảo vệ trong Khu Công nghiệp can ngăn nên sự việc chấm dứt. Diệp Thị Thu H5 bức tức việc bị anh T1 đánh nên đã gọi điện thoại cho em trai là Diệp Văn H nói về việc bị Nguyễn Thái T1 đánh ở khu công nghiệp Dầu G nên Diệp Văn H sử dụng xe mô tô 60B7-40xxx chở theo Lê Văn Ngọc H3 (em vợ của H) và cả hai cùng đi đến Khu công nghiệp Dầu G tìm T1 và gặp T1 tại khu vực trước cổng công ty Deheus dẫn đến Diệp Văn H cùng Lê Văn Ngọc H3 đánh nhau với Nguyễn Thái T1 như sau:

- Khi đi đến trước cổng công ty D, Diệp Văn H nhìn thấy anh Nguyễn Thái T1 đang ngồi trước cổng Công ty D gần vị trí xe mô tô của anh T1, H đến đứng trước mặt T1, H3 đứng sau lưng T1, H có hỏi T1 việc đánh chị H5 nhưng T1 không trả lời nên H dùng chân phải đá thẳng vào vùng ngực T1 làm cho T1 vừa té ngã về sau vừa dùng tay giữ, kéo chân H, lưng T1 nằm trên bụng H, H trong tư thế ngồi lên người T1, H tiếp tục dùng tay chân đánh vào mặt, người của T1, T1 cũng dùng tay đánh lại H, cả T1 và H đánh nhau trong tư thế H đè lên người T1,

khi T1 và H cùng vùng dậy thì T1 dùng tay đâm vào mặt H, thấy vậy nên Lê Văn Ngọc H3 đứng sau dùng nón bảo hiểm đánh vào người T1 từ phía sau làm T1 bỏ chạy ra phía bên kia đường bên khu hàng rào công ty A.

- H và H3 tiếp tục đuổi theo để đánh T1, H và T1 dùng tay, chân đánh nhau, còn H3 dùng nón bảo hiểm chọi vào người T1, H dùng tay ôm người T1, H3 dùng nón bảo hiểm ném vào người T1, T1 tiếp tục bỏ chạy, H cùng H3 giằng co với T1 được một lúc (có hình ảnh video do camera của công ty A ghi lại) thì người đi đường đến can ngăn và sự việc chấm dứt. Nguyễn Thái T1 đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Long Khánh.

Quá trình điều tra xác định được:

- Khi Diệp Văn H nghe Diệp Thị Thu H5 nói bị Nguyễn Thái T1 đánh thì H nói với H3 việc chị H5 bị đánh và rủ H3 đi cùng để xem sự việc như thế nào và được H3 đồng ý và đi cùng. Khi gặp T1 thì giữa Nguyễn Thái T1 và Diệp Văn H, Lê Văn Ngọc H3 không có nói chuyện gì với nhau dẫn đến xảy ra mâu thuẫn.

- Diệp Văn H và Lê Văn Ngọc H3 không có mâu thuẫn gì với Nguyễn Thái T1 nhưng khi gặp T1 thì H đứng trước mặt T1, H3 đứng sau lưng T1 để đánh nhau với Nguyễn Thái T1 dẫn đến T1 bị thương tích và chữa trị tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh, Diệp Văn H bị thương tích không đáng kể, H3 không bị thương tích.

- Đối với thương tích của Nguyễn Thái T1 theo Kết luận giám định của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, hồ sơ bệnh án của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh, các tài liệu, văn bản liên quan xác định:

+ Thời gian nhập viện (Bệnh viện Đa khoa Long Khánh): 09 giờ 00 phút ngày 01/6/2018.

+ Thời gian xuất viện (Bệnh viện Đa khoa Long Khánh): 10 giờ ngày 04/6/2018.

+ Thời gian tiến hành giám định (tại Trung tâm pháp y Sở Y tế): ngày 11/6/2018.

+ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0456/GĐPY/2018 ngày 20/7/2018 của Giám định viên Trần Văn Hoàng và Giám định viên Nguyễn Gió thuộc Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của anh Nguyễn Thái T1 như sau:

Tổn thương tràn khí, tràn dịch màng phổi đã điều trị, hiện để lại dày dính màng phổi phải: tỷ lệ 21%.

Tổn thương gãy cung sau xương sườn số 9, 10: tỷ lệ 05%.

+ Bản Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ 0484/TTPY ngày 03/6/2019 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Đồng Nai xác định cơ chế hình thành vết thương và vật gây thương tích đối với thương tích của Nguyễn Thái T1 như sau:

Chảy máu mũi bên trái, đau chóp mũi: do vật tày tác động lực nhẹ gây ra

Đau ngực bên trái, sưng đau thành sau bên ngực phải kích thước 06 x 04 cm, gãy cung sau xương sườn 9, 10 bên phải; tràn dịch, tràn khí màng phổi phải: do vật tày tác động lực mạnh vào vùng lưng phải ngang khoảng xương sườn 9, 10 gây ra.

Đối với việc Nguyễn Thái T1 bị thương tích “Tổn thương tràn khí, tràn dịch màng phổi đã điều trị, hiện để lại dày dính màng phổi phải có tỷ lệ 21%” theo hồ sơ bệnh án do Bệnh viện Đa khoa Long Khánh, các tài liệu liên quan của Bệnh viện đa khoa Long Khánh, Trung tâm pháp y - Sở Y tế Đồng Nai xác định như sau:

+ Giấy chứng nhận thương tích số 768/ CN-BV ngày 07/6/2018 và Giấy chứng nhận thương tích số 1326/CN-BV ngày 31/7/2018 và các văn bản liên quan của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh đều xác định Nguyễn Thái T1 tình trạng khi vào viện có kết quả chụp X-Quang ngực thẳng là: tràn khí màng phổi phải, tù góc sườn hoành phải.

+ Công văn số 980/BV-KHTH ngày 01/6/2022 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh xác định chấn thương của Nguyễn Thái T1 tại thời điểm nằm viện ghi nhận X-Quang ngực thẳng: Tràn khí và tràn dịch màng phổi phải.

+ Công văn số 41/TTPY ngày 29/01/2021 và Công văn số 249/TTPY ngày 08/6/2022 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Đồng Nai:

Đối với tổn thương dày dính màng phổi là di chứng của tràn khí, tràn dịch màng phổi phải và đây là H quả do chấn thương gây ra.

Nguyên nhân gây tràn khí màng phổi và dày dính màng phổi của Nguyễn Thái T1. Theo tài liệu y khoa nguyên nhân gây tràn khí màng phổi trong chấn thương ngực kín như nạn nhân Nguyễn Thái T1 là do tổn thương rách phế nang và màng phổi làm khí trong phổi thoát ra khoang màng phổi. Khi tổn thương rách phế nang và màng phổi sẽ gây tràn khí và tràn máu màng phổi (đọc lại phim X-Quang ngực ngày 01/6 và 02/6 tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh ngày bệnh nhân vào viện). Tràn khí và tràn dịch màng phổi là tổn thương cấp tính, khoảng sau 5-7 ngày khí trong khoang phổi sẽ được hấp thụ hết còn dịch sẽ bị mô hóa gây nên xơ dày dính màng phổi. Còn tổn thương phế nang và màng phổi bệnh nhân Nguyễn Thái T1 là do lực tác động mạnh vào vùng thành sau ngực bên ngực phải làm tăng đột ngột áp suất hoặc gãy xương sườn chọc vào.

Đối với việc Nguyễn Thái T1 bị thương tích “Tổn thương gãy cung sau xương sườn số 9, 10 có tỷ lệ 05%.” theo hồ sơ bệnh án do Bệnh viện đa khoa Long Khánh, các tài liệu liên quan của Bệnh viện đa khoa Long Khánh, Trung tâm pháp y - Sở Y tế Đồng Nai xác định như sau:

+ Giấy chứng nhận thương tích số 768/CN-BV ngày 07/6/2018 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh: Gãy cung sau bên phải xương sườn số 6 (theo kết quả chụp X-Quang ngực thẳng).

+ Giấy chứng nhận thương tích số 1326/CN-BV ngày 31/7/2018 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh: Không phát hiện gãy xương do phần mềm che khuất (theo kết quả chụp X-Quang ngực thẳng).

+ Công văn số 980/BV-KHTH ngày 01/6/2022 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh xác định chấn thương của Nguyễn Thái T1 tại thời điểm nằm viện ghi nhận X-Quang ngực thẳng: chưa phát hiện gãy cung sau sườn sườn 6,9,10. Đồng thời, công văn số 980/BV-KHTH ngày 01/6/2022 và Giấy chứng nhận thương tích số 1326/CN-BV ngày 31/7/2018 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh thay thế Công văn 842/BV-KHTH ngày 25/6/2018 và Giấy chứng nhận thương tích số 768/CN-BV ngày 07/6/2018 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh.

+ Kết quả chụp CT-Scanner tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai khi Giám định viên Trung tâm pháp y – Sở Y tế Đồng Nai tiến hành giám định thương tích của Nguyễn Thái T1 lúc 09 giờ 17 phút ngày 11/6/2018: Gãy cung sau xương sườn 9, 10 (P)

+ Công văn số 41/TTPY ngày 29/01/2021 và Công văn số 249/TTPY ngày 08/6/2022 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Đồng Nai: Tổn thương gãy cung sau xương sườn IX-X bên phải có thể cùng thời điểm với bị tổn thương tràn khí tràn máu màng phổi, vì tổn thương gãy xương sườn IX-X trùng với vị trí tổn thương bên ngoài là sưng đau thành sau bên ngực phải kích thước 06 x 04cm.

- Quá trình điều tra, bị cáo Diệp Văn H, bị cáo Lê Văn Ngọc H3 khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đồng thời, Diệp Văn H, Lê Văn Ngọc H3 có yêu cầu giám định lại thương tích đối với thương tích của Nguyễn Thái T1 (Bút lục số 44-57, 149,150, 165, 166)

Căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án, hồ sơ bệnh án của Nguyễn Thái T1 điều trị tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh từ 01/6/2018 đến 04/6/2018 và các tài liệu liên quan của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0456/GĐPY/2018 ngày 20/7/2018 và Bản Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ 0484/TTPY ngày 03/6/2019 và các tài liệu liên quan của Trung tâm pháp y Sở Y tế Đồng Nai thì đủ cơ sở xác định Nguyễn Thái T1 khi nhập viện và xuất viện tại Bệnh viện Long Khánh có thương tích là tràn khí, tràn dịch màng phổi phải gây dày dính màng phổi có tỷ lệ thương tích là 21% theo quy định tại Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Do đó, việc xác định tỷ lệ thương tích của Nguyễn Thái T1 làm căn cứ giải quyết vụ án đã đủ căn cứ theo quy định của pháp luật nên việc giám định lại thương tích của Nguyễn Thái T1 là không cần thiết và không đảm bảo quy định Điều 211 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với thương tích Nguyễn Thái T1 bị gãy xương sườn số 9, 10 có tỷ lệ 05% theo hồ sơ do Trung tâm pháp y - Sở Y tế Đồng Nai cung cấp khi giám định thương tích Nguyễn Thái T1 vào ngày 11/6/2018, trong khi, thương tích của Nguyễn Thái T1 khi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh từ ngày 01/6/2018 đến 04/6/2018 theo hồ sơ bệnh án và các tài liệu liên quan do Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh cung cấp không thể hiện việc này do Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh và Trung tâm pháp y - Sở Y tế Đồng Nai sử dụng hai phương pháp chụp phim khác nhau (Xquang và CT) khi chụp phim vùng ngực của Nguyễn Thái T1 vào hai thời gian khác nhau dẫn đến hai kết quả khác nhau. Tuy

nhiên, việc này không làm ảnh hưởng và thay đổi hành vi của Diệp Văn H và Lê Văn Ngọc H3 đối với hậu quả thương tích của Nguyễn Thái T1 bị tràn khí, tràn dịch màng phổi gây dày dính màng phổi.

- Vật chứng, đồ vật thu giữ vụ án:

01 (một) nón bảo hiểm màu xanh, hiệu Xmoto của Lê Văn Ngọc H3 là công cụ H3 dùng đánh anh T1 cần tịch thu tiêu hủy;

01 (một) xe mô tô 60B7-40xxx của Diệp Văn H sử dụng làm phương tiện đi đến hiện trường gây án, sau khi gây án H đã bán xe mô tô trên cho một người không rõ địa chỉ nơi cư trú, Cơ quan điều tra không thu hồi được.

01 (một) đoạn video ghi lại hình ảnh Diệp Văn H, Lê Văn Ngọc H3 đuổi đánh Nguyễn Thái T1 tại khu hàng rào Công ty Anova Khu Công nghiệp Dầu G trong 01 USB thu giữ tại Công ty Anova cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra gia đình Diệp Văn H và Lê Văn Ngọc H3 đã bồi thường cho anh Nguyễn Thái T1 số tiền 50.000.000 đồng, anh T1 đã làm đơn bãi nại về dân sự và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Diệp Văn H và Lê Văn Ngọc H3. (Bút lục số 120-121).

Tại Cáo trạng số: 45/CT.VKS-HS ngày 08/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Diệp Văn H và bị cáo Lê Văn Ngọc H3 về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2023/HS-ST ngày 27/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất quyết định: Căn cứ điểm i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Diệp Văn H, bị cáo Lê Văn Ngọc H3 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Diệp Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2022 nhưng được trừ đi thời hạn tạm giam (từ ngày 18/01/2019 đến ngày 25/02/2019).

Xử phạt bị cáo Lê Văn Ngọc H3 02 (hai) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2022.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 01/3/2023, các bị cáo Diệp Văn H và Lê Văn Ngọc H3 có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 52/2023/HS-ST ngày 27/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, đề nghị Tòa án phúc thẩm xét xử lại vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xác định lại nội dung kháng cáo là các bị cáo kêu oan đối với kết quả giám định, hành vi của các bị cáo không gây ra hậu quả như thương tích đã nêu trong kết quả giám định, các bị cáo không xin giảm nhẹ hình phạt. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không nộp chứng cứ mới.

Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Xét đơn kháng cáo của các bị cáo H và H3 phù hợp về nội dung, hình thức và trong thời hạn nên xem xét giải quyết. Về nội dung: Cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Diệp Văn H, Lê Văn Ngọc H3 tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội. Cấp sơ thẩm cũng đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ và xử bị cáo H mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, xử bị cáo H3 02 (hai) năm tù là có căn cứ. Các bị cáo kêu oan nhưng không đưa ra được chứng cứ, tình tiết gì mới. Căn cứ vào tình tiết vụ án, tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ thấy cấp sơ thẩm xử các bị cáo H, H3 tội Cố ý gây thương tích là không oan, hậu quả thương tích của bị hại T1 là do các bị cáo gây ra nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của các bị cáo. Xét thấy cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo đúng quy định pháp luật nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ý kiến của luật sư bào chữa:

- Chứng cứ chứng minh các bị cáo không gây ra thương tích 21% được thể hiện qua hồ sơ bệnh án, các bản giải trình của các bác sĩ chuyên khoa Bệnh viện Long Khánh cho thấy anh T1 khi nhập viện không phải hút dịch phổi, chỉ điều trị bằng thuốc chống viêm, không gãy xương sườn 6,9,10 nên nguyên nhân gây dày dính màng phổi tỷ lệ 21% không do các bị cáo gây ra.

- Chứng cứ kết luận giám định pháp y số 0456 ngày 20/7/2018 có vi phạm pháp luật về mặt tố tụng, về mặt nội dung nên không phải là chứng cứ để xác định tội danh cho các bị cáo.

- Đề nghị HĐXX xem xét lỗi của người bị hại là nguyên nhân của vụ án. Bị cáo H, H3 đều có đơn kêu oan của gia đình, các bị cáo là lao động chính, nhà nghèo, không biết chữ, cha mẹ già yếu, ốm đau. Căn cứ vào việc chứng cứ buộc tội không có giá trị chứng minh nên đề nghị HĐXX tuyên các bị cáo không có tội theo Điều 13 BLTTHS.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Diệp Văn H và Lê Văn Ngọc H3 được làm trong thời hạn phù hợp quy định tại các Điều 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Diệp Văn H và Lê Văn Ngọc H3 không thừa nhận hậu quả thương tích của bị hại Nguyễn Thái T1 là do các bị cáo gây ra. Qua xem xét toàn bộ chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến quá trình hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo cùng những người liên quan, bị hại, người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để xác định:

[3] Anh Nguyễn Thái T1 và chị Diệp Thị Thu H5 là những người buôn bán nước (cà phê, sâm sa, nước ngọt..) bằng xe máy trong Khu Công nghiệp Dầu G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Quá trình mua bán có xảy ra mâu thuẫn, trong lúc xô xát anh T1 có dùng tay đánh chị H5 nhưng thương tích không đáng kể, chị

H5 gọi điện nói với em trai là Diệp Văn H về việc mình bị đánh. Mặc dù bản thân các bị cáo H, H3 không có mâu thuẫn gì với anh Nguyễn Thái T1 và sự việc cãi vã giữa chị H5, anh T1 đã chấm dứt nhưng H rủ H3 đi đến Khu công nghiệp Dầu G tìm gặp và đánh anh T1 (cụ thể: H dùng chân đá thẳng vào vùng ngực T1 làm T1 ngã xuống, lưng và mông dưới bậc bê tông và mặt đất, đồng thời T1 kéo chân H dẫn đến H và T1 đánh nhau trong tư thế H đè lên người T1, khi cả 02 đứng dậy thì T1 dùng tay đấm vào mặt H nên H3 dùng mũ bảo hiểm đánh vào người T1. T1 bỏ chạy, H, H3 đuổi theo và dùng tay, chân đánh nhau với T1. H3 đứng ngoài dùng nón bảo hiểm ném vào người T1) gây thương tích, cụ thể:

- Tồn thương tràn khí, tràn dịch màng phổi đã điều trị, hiện để lại dày dính màng phổi phải: tỷ lệ 21%.

- Tồn thương gãy cung sau xương sườn số 9, 10: tỷ lệ 05%.

[4] Tuy nhiên do Bệnh viện Long Khánh cấp cho bị hại T1 giấy chứng nhận thương tích ban đầu số 768 ngày 07/6/2018 không ghi nhận có việc gãy xương sườn số 9, 10. Sau đó Bệnh viện cấp lại giấy chứng nhận thương tích số 1326 ngày 31/7/2018 với nội dung không phát hiện tổn thương gãy xương. Do vậy, để tính có lợi cho các bị cáo, cấp sơ thẩm đã loại bỏ tổn thương gãy cung sau xương sườn số 9, 10 tỷ lệ 05%, chỉ lấy tổn thương tràn khí, tràn dịch màng phổi đã điều trị, hiện để lại dày dính màng phổi phải tỷ lệ 21% làm căn cứ để truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ và phù hợp.

[5] Đối với ý kiến các bị cáo cho rằng các bị cáo không phạm tội với tính chất côn đồ. Xét thấy như nội dung vụ án đã nêu, bị cáo Diệp Văn H, bị cáo Lê Văn Ngọc H3 tuy bản thân trước đó không có mâu thuẫn gì với bị hại Nguyễn Thái T1 nhưng do khi nghe Diệp Thị Thu H5 (chị gái của H) kể bị T1 đánh (không gây thương tích) nên H đã rủ H3 tìm anh T1 để đánh, mặc dù việc mâu thuẫn giữa chị H5 và anh T1 trước đó đã được mọi người can ngăn và kết thúc. Sau đó, các bị cáo mới tìm gặp anh T1 để đánh. Do vậy, hành vi của các bị cáo thể hiện tính côn đồ, chỉ vì chuyện của chị gái bị cáo, là mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống mà các bị cáo sẵn sàng dùng vũ lực mà tấn công người khác, không cần dùng lý lẽ phải trái hay hòa giải. Cấp sơ thẩm xác định hành vi của các bị cáo mang tính côn đồ là có căn cứ.

[6] Từ nhận định trên thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Diệp Văn H, Lê Văn Ngọc H3 phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[7] Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không giao nộp chứng cứ gì mới, mặt khác các bị cáo thể hiện sự quanh co, không thừa nhận hành vi vi phạm pháp luật của các bị cáo, không thừa nhận hậu quả thương tích của người bị hại là do các bị cáo gây ra, thể hiện các bị cáo không thật sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên do các bị cáo không bị kháng cáo, không bị kháng nghị về vấn đề này nên HĐXX không làm xấu đi tình trạng của bị cáo về tình tiết này.

[8] Cấp sơ thẩm đã xem xét cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn miễn truy

cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, bị cáo H3 có nhân thân tốt (điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự) nên mức án của cấp sơ thẩm dành cho các bị cáo là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[9] Do cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật và mức án phù hợp, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[10] Đối với ý kiến của luật sư không phù hợp với tình tiết, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và không có căn cứ chứng minh nên không chấp nhận.

[11] Đối với ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[12] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên HĐXX không xem xét.

[13] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên mỗi bị cáo phải chịu án phí là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Diệp Văn H, Lê Văn Ngọc H3. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 52/2023/HS-ST ngày 27/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

1. Căn cứ điểm i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Diệp Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2022, được trừ đi thời hạn tạm giam từ ngày 18/01/2019 đến ngày 25/02/2019.

2. Căn cứ điểm i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Ngọc H3 02 (hai) năm tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2022.

3. Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.
- Án phí hình sự phúc thẩm: Mỗi cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm 52/2023/HS-ST ngày 27/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai; VKS sơ thẩm;
- TAND cấp sơ thẩm;
- Công an cấp quận, huyện;
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Phòng PV27-Công an tỉnh Đồng Nai;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam;
- Bị cáo, đương sự trong vụ án;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Võ Thị Thanh Phượng